

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ BÌNH THUẬN**  
Số: 131/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
Bình Thuận, ngày 08 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố công khai số liệu và thuyết minh tình hình**  
**thực hiện dự toán ngân sách xã Bình Thuận quý III, 9 tháng năm 2024**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH THUẬN**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;*

*Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Quyết định 8868/QĐ-UB ngày 30 tháng 12 năm 2022 của UBND huyện Đại Từ về việc giao dự toán ngân sách huyện Đại Từ năm 2023;*

*Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 27 tháng 12 năm 2022 của HĐND xã Bình Thuận tại kỳ họp thứ V khoá XX nhiệm kỳ 2021-2026 về việc Phê chuẩn dự toán thu-chi ngân sách xã Bình Thuận năm 2023;*

*Xét đề nghị của công chức Tài chính – Kế toán xã,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý III, 9 tháng năm 2024.

*( Theo các biểu 113, 114, 115/CKTC-NSNN và thuyết minh đính kèm)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Công chức Văn phòng -TK, Tài chính - kế toán, Văn hoá -XH và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Nơi nhận :**

- UBND huyện Đại Từ;
- Phòng Tài chính huyện Đại Từ;
- Đảng ủy, HĐND, các đoàn thể;
- Lưu: Văn phòng UBND.



**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trịnh Văn Thúc**

**BÁO CÁO CÔNG KHAI THUYẾT MINH  
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH QUÝ III,  
9 THÁNG NĂM 2024**

*(Kèm theo quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2023 )*

**I. THUYẾT MINH QUÝ III NĂM 2024**

**1. Thu ngân sách:**

Tổng thu NSNN trên địa bàn quý III năm 2024 đạt: 2.400.332.104 đồng, bằng 29,04% dự toán năm 2024 (trong đó: ngân sách địa phương được hưởng 2.280.252.459 đồng), cụ thể như sau:

Thu cân đối: 224.832.104 đồng; đạt 45% so với dự toán năm 2024.

*(Chi tiết theo Biểu 114/CK-NSNN kèm theo)*

**2. Chi ngân sách:**

Tổng chi ngân sách địa phương quý III năm 2024: 3.660.676.310 đồng, đạt 50,8% dự toán năm 2024.

Trong đó: chi đầu tư: 800.000.000 đồng

Chi thường xuyên: 2.860.676.310 đồng đạt 40,3% KH

*(Chi tiết theo Biểu 115/CK-NSNN kèm theo),*

**2.1. Chi đầu tư phát triển: 800.000.000 đồng**

**2.2. Chi thường xuyên: 2.860.676.310 đồng đạt 36,41% KH năm 2024,**

*Trong đó:*

- Chi sự nghiệp y tế: 47.790.000 đồng, đạt 43,8% dự toán năm.
- Chi sự nghiệp văn hóa-TT: 47.790.000 đồng, đạt 43,38% dự toán năm
- Chi sự thể dục thể thao: 0 đồng, đạt 0% dự toán năm
- Chi công tác xã hội: 155.391.000 đồng, đạt 30,3% dự toán năm
- Chi quản lý hành chính 2.032.391.300 đồng, đạt 35,6% dự toán năm, .
- Chi quốc phòng, an ninh: 524.458.810 đồng, đạt 44,6% dự toán năm.

**II. THUYẾT MINH 9 THÁNG NĂM 2024**

**2. Thu ngân sách:**

Tổng thu NSNN trên địa bàn 9 tháng năm 2024 đạt: 7.802.083.514 đồng, bằng 95,7% dự toán năm 2024 (trong đó: ngân sách địa phương được hưởng 7.542.542.065 đồng), cụ thể như sau:

Thu cân đối: 508.596.738 đồng; đạt 101,7% so với dự toán năm 2024.

*(Chi tiết theo Biểu 114/CK-NSNN kèm theo)*

Số: 17/TB-UBND

Bình Thuận, ngày 10 tháng 10 năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách**  
**xã Bình Thuận quý III; 9 tháng năm 2024**

*Căn cứ luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/ 2015;*  
*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và*  
*luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 ;*  
*Căn cứ nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của*  
*Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*  
*Căn cứ thông tư 343/2016/ TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ*  
*Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp*  
*ngân sách;*

*Căn cứ quyết định số: 8288 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của UBND*  
*huyện Đại Từ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước huyện Đại Từ năm 2024;*

*Căn cứ nghị quyết số: 41/NQ-HĐND xã ngày 28 tháng 12 năm 2023 về*  
*việc phê chuẩn dự toán ngân sách xã Bình Thuận năm 2024.*

UBND xã Bình Thuận thông báo công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã Bình Thuận quý III; 9 tháng năm 2024 với các nội dung như sau:

1. Nội dung công khai: Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý III; 9 tháng năm 2024

*(Theo Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 08/10/2024)*

2. Hình thức công khai: Dán niêm yết tại Trụ sở UBND xã Bình Thuận, trên hệ thống loa truyền thanh, trên trang thông tin điện tử cấp xã..

3. Cán bộ, công chức thuộc các lĩnh vực được phân công phụ trách thực hiện các công việc công khai theo quy định./.

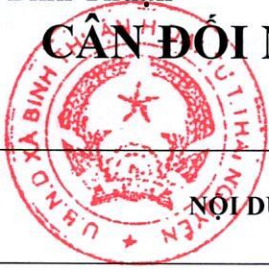
**Nơi nhận:**

- Phòng TC-KH huyện;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Các ban ngành đoàn thể xã;
- Lưu: VP HĐND - UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



**Trịnh Văn Thúc**

**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2024**

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
I	<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>7.857.000.000</b>	<b>2.280.252.459</b>	<b>29,02</b>
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	63.000.000	20.334.498	32,28
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	146.000.000	84.417.961	57,82
3	Thu bổ sung	7.502.000.000	2.175.500.000	29,00
	- Bổ sung cân đối ngân sách	5.873.000.000	1.468.250.000	25,00
	- Bổ sung có mục tiêu	1.629.000.000	707.250.000	43,42
4	Thu chuyên nguồn	146.000.000		
II	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>7.197.932.000</b>	<b>3.660.676.310</b>	<b>50,86</b>
1	Chi đầu tư phát triển		800.000.000	
2	Chi thường xuyên	7.087.932.000	2.860.676.310	40,36
3	Dự phòng	110.000.000		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.



## ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	<b>Tổng số thu</b>	<b>8.148.000.000</b>	<b>7.853.360.000</b>	<b>2.400.332.104</b>	<b>2.280.252.459</b>	<b>29,46</b>	<b>29,04</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>63.000.000</b>	<b>63.000.000</b>	<b>20.577.788</b>	<b>20.334.498</b>	<b>32,66</b>	<b>32,28</b>
1	Phí, lệ phí	53.000.000	53.000.000	20.334.498	20.334.498	38,37	38,37
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác	10.000.000	10.000.000	243.290		2,43	
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>437.000.000</b>	<b>142.360.000</b>	<b>204.254.316</b>	<b>84.417.961</b>	<b>46,74</b>	<b>59,30</b>
1	Các khoản thu phân chia	55.000.000	55.000.000	28.560.350	28.560.350	51,93	51,93
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp			3.434.569	3.434.569		
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
1.3	Thuế môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh						
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	55.000.000	55.000.000	25.125.781	25.125.781	45,68	45,68
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	382.000.000	87.360.000	175.693.966	55.857.611	45,99	63,94
2.1	Thu tiền sử dụng đất						
2.2	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước						
2.3	Thuế tài nguyên						
2.4	Thuế giá trị gia tăng	91.000.000	91.000.000	58.185.009	55.857.611	63,94	61,38
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp						
2.6	Thuế thu nhập cá nhân	291.000.000		117.508.957		40,38	
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt						
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>						
<b>IV</b>	<b>Thu chuyên nguồn</b>	<b>146.000.000</b>	<b>146.000.000</b>				
<b>V</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>						
<b>VI</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>7.502.000.000</b>	<b>7.502.000.000</b>	<b>2.175.500.000</b>	<b>2.175.500.000</b>	<b>29,00</b>	<b>29,00</b>
1	Thu bổ sung cân đối	5.873.000.000	5.873.000.000	1.468.250.000	1.468.250.000	25,00	25,00
2	Thu bổ sung có mục tiêu	1.629.000.000	1.629.000.000	707.250.000	707.250.000	43,42	43,42



**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ 9 THÁNG NĂM 2024**

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
I	<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>7.857.000.000</b>	<b>7.542.542.065</b>	<b>96,00</b>
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	63.000.000	53.254.968	84,53
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	146.000.000	195.800.321	134,11
3	Thu bổ sung	7.502.000.000	5.926.500.000	79,00
	- Bổ sung cân đối ngân sách	5.873.000.000	4.404.750.000	75,00
	- Bổ sung có mục tiêu	1.629.000.000	1.521.750.000	93,42
4	Thu chuyển nguồn	146.000.000	1.366.986.776	936,29
II	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>7.197.932.000</b>	<b>6.424.883.364</b>	<b>89,26</b>
1	Chi đầu tư phát triển		800.000.000	
2	Chi thường xuyên	7.087.932.000	5.624.883.364	79,36
3	Dự phòng	110.000.000		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.



## ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ 9 THÁNG NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	<b>Tổng số thu</b>	8.148.000.000	7.853.360.000	7.802.083.514	7.542.542.065	95,75	96,04
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	63.000.000	63.000.000	54.211.673	53.254.968	86,05	84,53
1	Phí, lệ phí	53.000.000	53.000.000	49.754.968	49.754.968	93,88	93,88
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác	10.000.000	10.000.000	4.456.705	3.500.000	44,57	35,00
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	437.000.000	142.360.000	454.385.065	195.800.321	103,98	137,54
1	Các khoản thu phân chia	55.000.000	55.000.000	63.408.820	63.408.820	115,29	115,29
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp			5.959.302	5.959.302		
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
1.3	Thuế môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh						
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	55.000.000	55.000.000	57.449.518	57.449.518	104,45	104,45
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	382.000.000	87.360.000	390.976.245	132.391.501	102,35	151,55
2.1	Thu tiền sử dụng đất						
2.2	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước						
2.3	Thuế tài nguyên						
2.4	Thuế giá trị gia tăng	91.000.000	91.000.000	137.907.806	132.391.501	151,55	145,49
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp						
2.6	Thuế thu nhập cá nhân	291.000.000		253.068.439		86,97	
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt						
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>						
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>	146.000.000	146.000.000	1.366.986.776	1.366.986.776	936,29	936,29
<b>V</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>						
<b>VI</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	7.502.000.000	7.502.000.000	5.926.500.000	5.926.500.000	79,00	79,00
1	Thu bổ sung cân đối	5.873.000.000	5.873.000.000	4.404.750.000	4.404.750.000	75,00	75,00
2	Thu bổ sung có mục tiêu	1.629.000.000	1.629.000.000	1.521.750.000	1.521.750.000	93,42	93,42





**BIÊN BẢN**

**Về việc: Công khai số liệu và thuyết minh tình hình  
thực hiện dự toán ngân sách xã quý III, 9 tháng năm 2024**

Hôm nay, hồi 14 giờ 00, ngày 11 tháng 10 năm 2024, tại UBND xã Bình Thuận, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Chúng tôi gồm có:

1. Ông: Trịnh Văn Thúc - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã
  2. Bà: Đinh Thị Tuyền - Chức vụ: Công chức Tài chính - KT
  3. Bà: Bùi Thị Trang - Chức vụ: Công chức Văn phòng - TK
- Có sự chứng kiến của:
4. Ông: Nguyễn Văn Sản - Chủ tịch Công đoàn cơ sở xã

**\*/ Nội dung:** Niêm yết công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý III, 9 tháng năm 2024 (Theo quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 08/10/2024)

- Thời gian niêm yết công khai là 30 ngày: bắt đầu kể từ ngày 11/10/2024 đến hết ngày 10/11/2024.

- Hình thức niêm yết: Tại trụ sở UBND xã Bình Thuận, công khai trên công thôn tin điện tử, công khai trên cụm loa truyền thanh của xã.

Biên bản lập xong hồi 9 giờ cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

**NGƯỜI GHI BIÊN BẢN**

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ  
CHỦ TỊCH**

**Bùi Thị Trang**



**Trịnh Văn Thúc**

**ĐẠI DIỆN NHỮNG NGƯỜI THAM GIA**

**Kế toán**

**Chủ tịch công đoàn cơ sở**

**Đinh Thị Tuyền**

**Nguyễn Văn Sản**

**BIÊN BẢN**

**Về việc kết thúc công khai số liệu và thuyết minh tình hình  
thực hiện dự toán ngân sách xã quý III, 9 tháng năm 2024**

Hôm nay, hồi 16 giờ ngày 11 tháng 11 năm 2024, tại UBND xã Bình Thuận

1. Ông: Trịnh Văn Thúc - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã  
2. Bà: Đinh Thị Tuyền - Chức vụ: Công chức Tài chính - KT  
3. Bà: Bùi Thị Trang - Chức vụ: Công chức Văn phòng - TK

Có sự chứng kiến của:

4. Ông: Nguyễn Văn Sản - Chủ tịch Công đoàn cơ sở xã

**\*/ Nội dung:** Xác nhận kết quả kết thúc niêm yết công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý III, 9 tháng năm 2024 với nội dung sau:

- UBND xã đã niêm yết đủ thời gian niêm yết công khai là 30 ngày: bắt đầu kể từ ngày 11/10/2024 đến hết ngày 10/11/2024.

- Hình thức niêm yết Tại trụ sở UBND xã Bình Thuận, công khai trên cổng thông tin điện tử, công khai trên cụm loa truyền thanh của xóm.

Trong thời gian niêm yết công khai không xảy ra trường hợp khiếu nại nào, thống nhất đồng ý cho kết thúc niêm yết công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý III, 9 tháng năm 2024.

Biên bản lập xong hồi 9 giờ cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

**NGƯỜI GHI BIÊN BẢN**

**Bùi Thị Trang**

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ  
CHỦ TỊCH**



**Trịnh Văn Thúc**

**ĐẠI DIỆN NHỮNG NGƯỜI THAM GIA**

**Kế toán**

**Chủ tịch công đoàn cơ sở**

**Đinh Thị Tuyền**

**Nguyễn Văn Sản**